

## 氣切造口護理指導-越南語 Hướng dẫn chăm sóc lỗ thoát khí quản

一、何謂氣切造口 Tại sao phải làm lỗ thoát khí quản:

氣管切開造口為人工的呼吸道，是保持病人呼吸道通暢的管道；如果氣切造口照顧不良，輕者造成呼吸道感染，嚴重者可能導致呼吸道阻塞，發生立即性生命危險，因此隨時保持氣切口清潔、通暢是非常重要的。






Khí quản cắt ra tạo lỗ làm đường khí nhân tạo, là duy trì quản đạo đường hô hấp, nếu chăm sóc không tốt lỗ thoát khí quản, người nhẹ sẽ tạo thành viêm đường hô hấp, người nặng có thể làm tắc đường hô hấp, phát sinh sẽ nặng nguy hiểm tới tính mạng, vì thế cho nên duy trì sạch sec lỗ thoát khí quản, thông suốt là vô cùng quan trọng

二、矽膠氣切或一般塑膠套管清潔用物準備 Các dụng cụ làm sạch ống thông khí quản silicone hoặc nhựa thường :

1. 清潔手套 1 付 Gang tay sạch 1 đôi
2. 無菌 Y 紗一包 Vải bọc Y khử trùng
3. 生理食鹽水 1 瓶或煮沸過的冷開水 Nước muối sinh lý 1 lọ hoặc nước đun sôi để nguội
4. 優碘 1 瓶 một lọ betadine
5. 無菌棉籤 1 包 Một bọc bông khử trùng
6. 紗條 1 卷或氣切固定帶 1 條 Vải thanh một cuộn hoặc khí thông cố định đeo một thanh
7. 剪刀 1 把 một cái kéo

三、氣切口消毒步驟 Các bước khử trùng lỗ thoát khí quản:

|                                                                                                                  |                                                                                      |                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|                                |  |  |
| <p>1. 照護者先洗手(若病人痰很多時可以先抽痰)。Người chăm sóc trước tiên rửa tay ( nếu bệnh nhân đờm nhiều có thể hút đờm trước)</p> | <p>2. 戴上清潔手套。Đeo gang tay sạch</p>                                                   | <p>3. 先取下 Y 紗。Lấy vải Y ra</p>                                                        |

|                                                                                                                                                               |                                                                                                                                     |                                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                               |                                                   |                             |
| <p>4. 用生理食鹽水將棉籤沾濕，由氣切口下方由內往外(半圓形)擦拭。</p> <p>Dùng nước muối sinh lý lấy bông thấm ướt từ hướng dưới trong ( nửa hình tròn) lau</p>                             | <p>5. 再用生理食鹽水將棉籤沾濕由氣切口上方由內往外(半圓形)擦拭。</p> <p>Sau đó lấy bông thấm nước muối từ hướng trên trong ( nửa hình tròn) lau</p>             | <p>6. 用優碘將棉籤沾濕，由氣切口下方由內往外(半圓形)擦拭。</p> <p>Dùng bông thấm betadin , từ hướng dưới trong ( nửa hình tròn) lau</p> |
|                                                                              |                                                  |                            |
| <p>7. 再用優碘將棉籤沾濕由氣切口上方由內往外(半圓形)擦拭停留 30 秒。</p> <p>Sau đó làm ướt tấm bông bằng i-ốt từ đầu vết rạch và lau nó từ trong ra ngoài (bán nguyệt) trong 30 giây.</p> | <p>8. 再用生理食鹽水將棉籤沾濕，由氣切口下方由內往外(半圓形)擦拭。</p> <p>Lấy bông thấm nước muối sinh lý hướng dưới từ trong ra ngoài ( hình tròn nửa ) lau</p> | <p>9. 再由氣切口上方由內往外(半圓形)擦拭。</p> <p>Sau lại hướng trên từ trong ra ngoài ( hình tròn nửa) lau</p>                 |



10. 將 Y 紗開口朝下固定。  
Lấy vải Y mở hướng xuống dưới cố định

11. 更換氣切口的紗條固定帶，紗條用剪刀剪約 45 公分長，先自左側氣切外管或(右側氣切外管)穿出紗條後，約留 5 公分各打一個結，兩邊再交叉到對側，拉緊與原先留下之 5 公分紗條互打蝴蝶結固定，再將多餘紗條以剪刀去除。  
Khi thay vải thanh cố định lỗ thoát khí, vải thanh dùng kéo cắt đoạn dài 45 cm, trước tiên từ bên trái lỗ hoặc (lỗ ngoài bên phải) dứt vải thanh vào, giữ lưu lại khoảng 5 cm buộc lại, hai bên vòng đôi bên, lồi chặt và giữ lại khoảng 5 cm buộc nút com bướm cố định, và lấy kéo cắt đi phần thừa còn lại

#### 四、注意事項 Sự việc chú ý:

1. 氣切固定帶勿在頸後打結，以避免壓迫造成壓瘡。

Dây cố định lỗ thoát khí tránh ở buộc thắt nút ở cổ, tránh ấn tạo thành vết lằn

2. 固定帶紗條每日更換，若是用氣切固定帶則免(若氣切固定帶太髒仍需要更換)。

Dây vải cố định cần mỗi ngày thay, nếu như dùng dây cố định thì không cần thay( nếu dây cố định bẩn mới cần thay mới)

3. 兩側紗條固定約留 2 指寬度，防止過緊或過鬆。

Hai bên vải thanh cố định rộng khoảng 2 ngón tay tránh quá chặt hoặc quá lỏng

4. Y 紗及氣切固定帶濕了或髒了，需馬上更換。

Vải Y và dây cố định ướt hoặc bẩn cần lập tức thay

5. 鐵製氣切外管每個月更換一次，可以拿回醫院協助寄消。

ống sắt ngoài lỗ thoát khí mỗi tháng thay một lần, có thể mang đến bệnh viện nhờ khử trùng hộ

6. 矽膠氣切套管每個月更換一次，一般塑膠氣切套管每星期更換一次。

Vỏ ống lỗ thoát khí bằng nhựa silicone mỗi tháng cần thay một lần, vỏ lỗ thoát khí nhựa thường mỗi tuần thay một lần

7. 鐵製或塑膠氣切內管每次取出消毒(消毒次數視病人管路而定)。

ống lỗ thoát khí bằng sắt hoặc bằng nhựa mỗi lần lấy ra đều phải khử trùng ( số lần khử trùng xem đường ống bệnh nhân để tính)

8. 氣切口可自製一透氣蓋子(例如小的藥杯底部扎洞)，蓋住氣切口，防止灰塵或蟲進入。

Lỗ thoát khí có thể cài đặt một nắp lỗ thoát khí( ví dụ đít cốc thuốc nhỏ lỗ tia, ) đậy nắp lỗ thoát khí phòng bụi bẩn hoặc côn trùng bay vào

9. 如有管子脫落時，應以小鑷子撐開氣切口，立即到院處理。

**Nếu khi ống quản bị tuột , nên nhíp gạt lộc khí ra , lập tức đến viện xử lý**

#### 參考資料


洪麗珍、陳夏蓮、葉明珍(2014)·呼吸系統病人的護理·於林貴滿總校月，內外科護理技術(八版，227-287)·台北:華杏。

若您想對以上的內容進一步了解，請洽諮詢各護理站之護理人員電洽 05-2756000

Nếu bạn muốn hiểu thêm về nội dung mời gọi điện thoại về số máy quày hộ lý 05-2756000

居家護理所 Trạm hộ lý chăm sóc tại nhà : 05-2289916 轉 chuyển 3308、3309

居家護理所專線 Đường dây nóng : 05-2253961

 天主教中華聖母修女會醫療財團法人天主教聖馬爾定醫院 關心您

2018年3月修訂